BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Quý 3 Năm 2012, kết thúc ngày 30/09/2012

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý3		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quí này	
			NĂM 2012	NĂM 2011	NĂM 2012	NĂM 2011
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	11.1	**18,417,808,791**	**17,706,716,455**	**45,899,762,518**	**47,284,552,893**
2. Các khoản giảm trừ	03			1,532,252,747	1,641,960,768	4,447,626,041
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-03)	10		**18,417,808,791**	**16,174,463,708**	**44,257,801,750**	**42,836,926,852**
4. Giá vốn hàng bán	11	12	**14,140,054,063**	**11,552,404,920**	**32,215,754,432**	**30,830,145,486**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		**4,277,754,728**	**4,622,058,788**	**12,042,047,318**	**12,006,781,366**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	11.2	114,212,489	219,601,350	504,480,389	592,222,156
7. Chi phí tài chính	22	13	114,212,489	219,601,350	504,480,389	592,222,156
Trong đó: Chi phí lãi vay	23			*219,601,350*	*390,267,900*	592,222,156
8. Chi phí bán hàng	24	14	55,116,618	113,489,225	260,618,015	601,759,823
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	15	854,341,567	1,287,385,793	3,724,186,563	3,580,157,156
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25)	30		**3,368,296,543**	**3,221,183,770**	**8,057,242,740**	**7,824,864,387**
11. Thu nhập khác	31	11.3		-	-	**1,272,727,273**
12. Chi phí khác	32	16	12,000,000	12,000,000	57,500,000	1,635,688,430
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		**(12,000,000)**	**(12,000,000)**	**(57,500,000)**	**(362,961,157)**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		**3,356,296,543**	**3,209,183,770**	**7,999,742,740**	**7,461,903,230**
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	17	**454,254,840**	**422,871,509**	**1,060,430,187**	**1,093,386,991**
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52					-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		**2,902,041,703**	**2,786,312,261**	**6,939,312,553**	**6,368,516,239**
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	18	**116**	**111**	**278**	**255**

Tp.Sóc Trăng, ngày 19 tháng 10 năm 2012

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Giám đốc
Trương Thụy Kiều Ngọc Diễm	Lê Phước Sang	Nguyễn Triệu Dõng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DẦU KHÍ CỬU LONG - TP.SÓC TRĂNG - T.SÓC TRĂNG